

Series VENTS Enave 210 / 270 V



Thiết bị xử lý không khí thu hồi nhiệt trong vỏ cách âm và cách nhiệt.
Lưu lượng không khí lên tới 331 m³/h.
Hiệu suất thu hồi nhiệt lên tới 89%

Mô tả

Các thiết bị xử lý không khí là hệ thống thông gió tích hợp đầy đủ tính năng, có khả năng thu hồi nhiệt để lọc không khí, cung cấp khí tươi và hút khí thải. Các thiết bị này cung cấp giải pháp thông gió tiết kiệm năng lượng cho các căn hộ nhỏ.

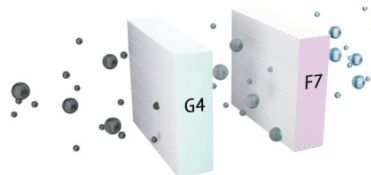
Vỏ

Vỏ được làm từ polypropylene mở rộng (EPP), có khả năng cách nhiệt và cách âm cao.

- Enave 210 / 270 V L – phiên bản tay trái.
- Enave 210 / 270 V R – phiên bản tay phải.

Bộ lọc

Hai bộ lọc Coarse 90% (G4) tích hợp sẵn giúp lọc không khí hiệu quả. Ngoài ra, có thể lắp thêm bộ lọc cấp khí ePM1 65% (F7) tùy chọn.

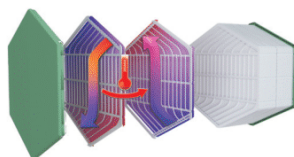


Quạt

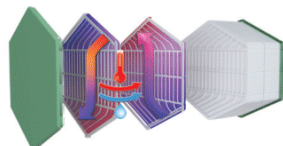
Quạt của máy được trang bị động cơ chuyên mạch điện tử.

Bộ trao đổi nhiệt

Các đơn vị Enave được trang bị bộ trao đổi nhiệt polystyrene dòng ngược.



Các thiết bị Enave-T được trang bị bộ trao đổi nhiệt enthalpy.



Đường vòng

Các thiết bị được trang bị hệ thống tản nhiệt vòng qua để làm mát vào mùa hè.

Tự động

Các thiết bị Enave V A21 được trang bị hệ thống tự động hóa tích hợp. Bộ điều khiển A21 cho phép tích hợp thiết bị vào hệ thống Nhà thông minh hoặc BMS (Hệ thống quản lý tòa nhà). Để điều khiển thiết bị qua Wi-Fi, hãy tải xuống ứng dụng điện thoại thông minh Vents Home. Các thiết bị Enave V A14 có hệ thống điều khiển tích hợp với bảng điều khiển gắn tường được trang bị đèn LED.



Google play



Download on the App Store



Chống đóng băng

Đối với các thiết bị Enave V, chức năng chống đóng băng được thực hiện bằng cách tắt quạt cấp khí. Ngoài ra, có thể lắp thêm bộ sưởi sơ cấp trong ống dẫn đối với các thiết bị sử dụng hệ thống điều khiển A21.

Lắp ráp

Thiết bị được thiết kế để lắp trên tường và sàn. Vị trí lắp của thiết bị phải cung cấp quyền truy cập dịch vụ để bảo trì và sửa chữa.

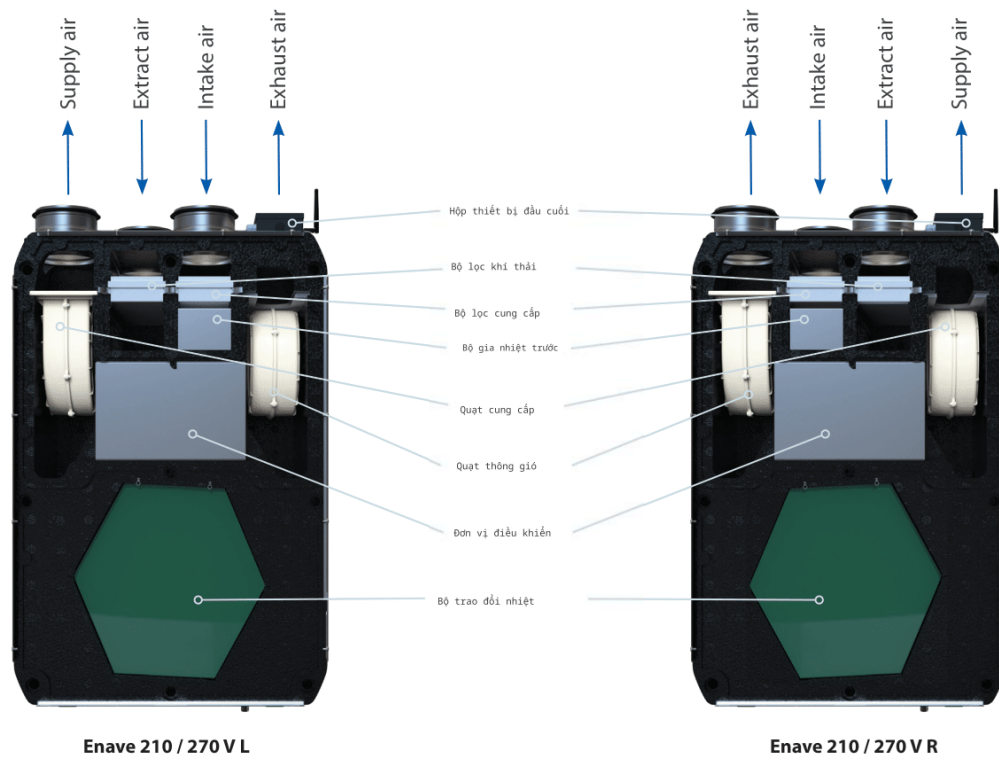
Điều khiển và tự động

Functions	A21	A14
	A22 (option)	A14
Wired remote control pane		
Control via a wired remote LCD control panel	A25 (option) 	-
Wireless remote control panel	A22 Wi-Fi (option) 	-
BMS	ModBus RTU (RS-485) ModBus TCP/IP (Wi-Fi, Ethernet)	-
Vents Cloud Server service	+	-
Control via Wi-Fi using a smartphone app	+	-
Frost protection	+	+
Bypass	Auto, manual	Manual
Week-scheduled operation	+	-
Filter replacement indication	Filter timer	+
Alarm indication	+	+
Speed selection	+	+
Timer	+	-
RH% sensor	Option	Option
CO ₂ sensor	Option	Option
VOC sensor	Option	Option
PM2.5 sensor	Option	Option
Boost mode	+	-
Fireplace mode	+	-
Reheater connection	+	-
Fire alarm sensor connection	+	+
Minimum supply air temperature control	+	-

Designation key

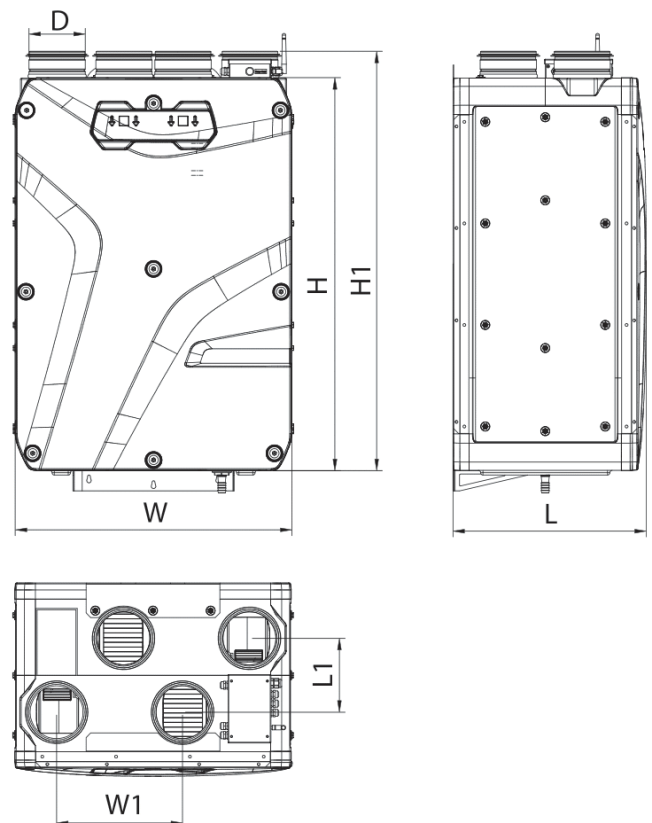
TM	Model	Heat exchanger type	Nominal size	Modification	Casing type	Heater	Control system	Version
VENTS	Enave	– heat recovery T – energy recovery	Air flow m³/h / 10	0 – standard	V – vertical	– w/o heater E – integrated pre-heater	A21, A14	L – left R – right

Unit design



Overall dimensions

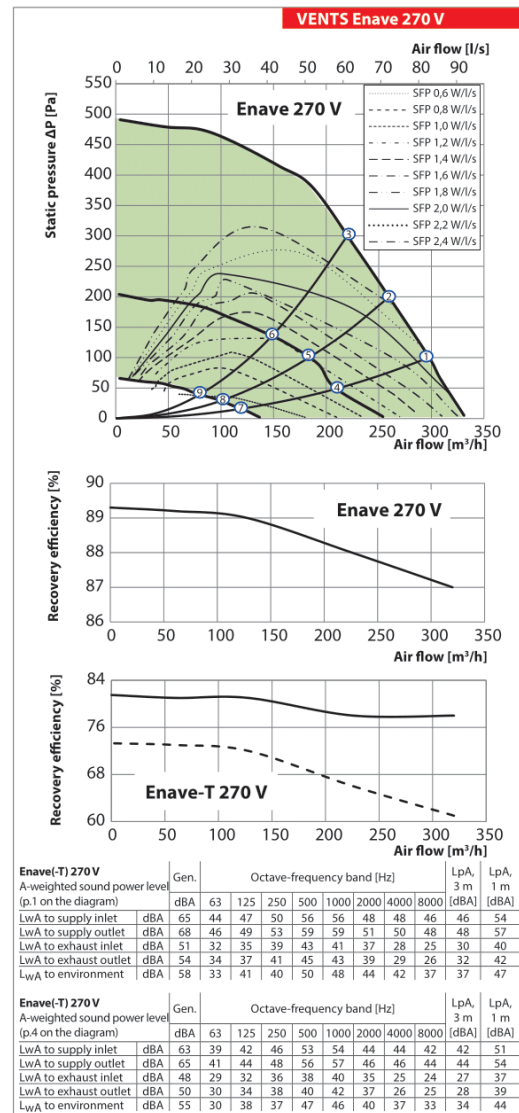
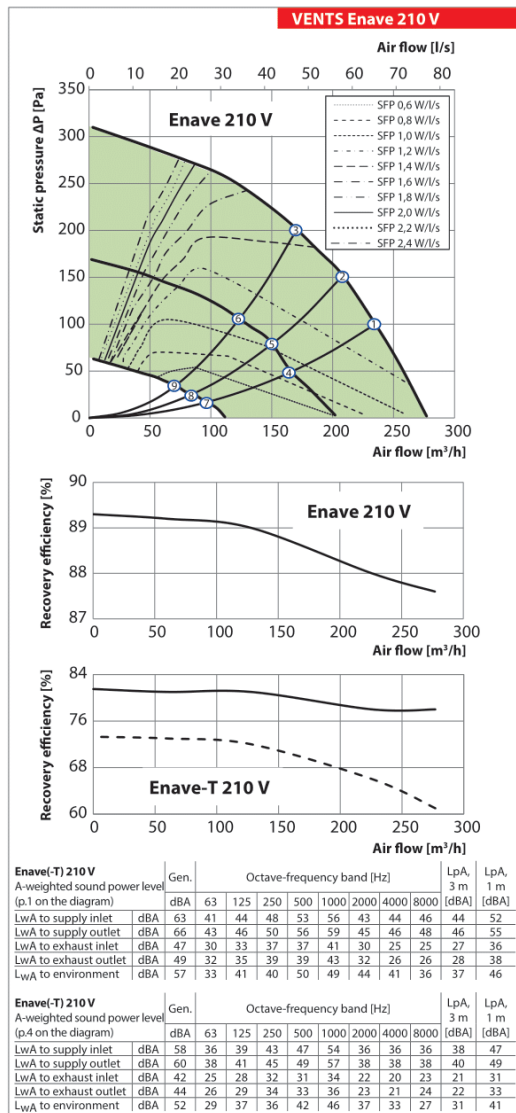
Model	Dimensions [mm]						
	H	W	L	H1	W1	L1	ØD
Vents Enave 210 / 270 V	900	598	452	958	273	190	125



AIR HANDLING UNITS WITH HEAT RECOVERY

Technical data

	Enave 210 V	Enave-T 210 V	Enave 210 VE	Enave-T 210 VE	Enave 270 V	Enave-T 270 V	Enave 270 VE	Enave-T 270 VE
Voltage [V / 50-60 Hz]					230			
Max. unit power without electric heater [W]	125				182			
Integrated electric heater power [W]	-	-	800	800	-	-	1400	1400
Max. unit power [W]	125	125	925	925	182	182	1582	1582
Max. unit current without electric heater [A]	1.0				1.4			
Integrated electric heater current [A]	-	-	3.55	3.55	-	-	6.21	6.21
Max. unit current [A]	1,0	1,0	4,55	4,55	1,4	1,4	7,61	7,61
Max air flow [m³/h]	277				331			
Sound pressure level at 3 m distance [dBA]	31				34			
Max. operating temperature [°C]	- 25...+40							
Insulation [mm]	25							
Extract filter	G4 / Coarse > 60%							
Supply filters	G4 / Coarse > 60% (option F7 / ePM1 60%)							
Connected air duct diameter [mm]	125							
Weight [kg]	20	22	20	22	22	24	22	24
Heat recovery efficiency [%]	89	83	89	83	89	83	89	83
Heat exchanger type	Counter-flow							
Heat exchanger material	Polysterene	Enthalpy membrane	Polysterene	Enthalpy membrane	Polysterene	Enthalpy membrane	Polysterene	Enthalpy membrane
SEC class	A+	A	A+	A	A	A	A	A



Accessories for air handling units

	Filter G4	Filter F7	Control panel	Control panel	Wi-Fi Control panel	Internal humidity sensor	Internal CO ₂ sensor
							
Enave 210 V A21	SF 356x100x48 Coarse 90% G4	SF 356x100x48 ePM1 65% F7	A25	A22	A22 Wi-Fi	HV2	CO2-3
Enave-T 210 V A21							
Enave 210 VE A21							
Enave-T 210 VE A21							
Enave 270 V A21							
Enave-T 270 V A21							
Enave 270 VE A21							
Enave-T 270 VE A21							
Enave 210 V A14							
Enave-T 210 V A14							
Enave 270 V A14							
Enave-T 270 V A14							

	External CO ₂ sensor with indication	External CO ₂ sensor	External humidity sensor	Electrical reheater	Syphon kit	Silencer	Air damper	Electric actuator
								
Enave 210 V A21	CO2-1	CO2-2	HR-S	NKD 125 A21 V.2	SH-32	SR 125	KRV 125	TF 230
Enave-T 210 V A21								
Enave 210 VE A21								
Enave-T 210 VE A21								
Enave 270 V A21								
Enave-T 270 V A21								
Enave 270 VE A21								
Enave-T 270 VE A21								
Enave 210 V A14				-				
Enave-T 210 V A14								
Enave 270 V A14								
Enave-T 270 V A14								